1. **Mã use case**

UC – 01: Quản lý product – Thêm mới

1. **Giới thiệu**

Use case mô tả chức năng thêm mới loại sản phẩm của Quản trị viên

1. **Tác nhân**

Quản trị viên

1. **Tiền điều kiện**

Quản trị viên đã đăng nhập và được phân quyền

1. **Luồng sự kiện chính (Thành công)**
2. Quản trị viên chọn product trên trang admin
3. Hệ thống hiển thị giao diện trang quản lý product
4. Quản trị viên chọn Create
5. Hệ thống hiển thị giao diện trang thêm mới product
6. Quản trị viên nhập các thông tin cần thiết
7. Quản trị viên nhấn Save
8. Hệ thống lưu product vào trong cơ sử dữ liệu
9. Hệ thống cập nhập product mới trong trang danh sách product
10. Hệ thống chuyển hướng về trang quản lý product
11. **Luồng sự kiện thay thế**

6a. Quản trị viên nhấn Product -> quay về trang quản lý product

7a. Thông tin nhập vào thiếu -> thông báo lỗi unprocess entity

7b. Thông tin nhập vào không thỏa mãn -> thông báo lỗi cụ thể thông tin nào không thỏa mãn

1. **Dữ liệu đầu vào**

Bảng 1-Dữ liệu đầu vào của thông tin sản phẩm

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Trường dữ liệu | Mô tả | Bắt buộc? | Điều kiện hợp lệ | Ví dụ |
|  | name | Tên của sản phẩm | Có | Tối đa 50 ký tự | Sách Harry Potter |
|  | Image | Link ảnh sản phẩm | Có | Không rang buộc | https://icdn.dantri.com.vn/thumb\_w/640/2019/03/04/dia-than-1551664709441.jpg |
|  | category | Tên của loại sản phẩm | Có | Chọn trong list category | Đĩa nhạc |
|  | productDescription | Mô tả sơ qua về sản phẩm | Có | Không rang buộc | Sản phẩm rất hay |
|  | Product Detail | Mô tả chi tiết về sản phẩm | Có | Không rang buộc | Sản phẩm rất rất hay, cho tôi thêm nhiều kiến thức |
|  | price | Giá sản phẩm | Có | Là số | 16 |
|  | countInStock | Số lượng sản phẩm còn trng kho | Có | Là số | 100 |
|  | isBestSeller | Sản phẩm có phải bán rất chạy ? | Có | Boolean | true |

1. **Dữ liệu đầu ra**
2. **Hậu điều kiện**

Thông tin sản phẩm mới được lưu lại, và được cập nhập trên giao diện của web

1. **Mã use case**

UC – 01: Quản lý product – Thay đổi

1. **Giới thiệu**

Use case mô tả chức năng thay đổi thông tin loại sản phẩm của Quản trị viên

1. **Tác nhân**

Quản trị viên

1. **Tiền điều kiện**

Quản trị viên đã đăng nhập và được phân quyền

1. **Luồng sự kiện chính (Thành công)**
2. Quản trị viên chọn product trên trang admin
3. Hệ thống hiển thị giao diện trang quản lý product
4. Quản trị viên chọn Edit trên product mình muốn thay đổi
5. Hệ thống hiển thị giao diện trang thay đổi product
6. Quản trị viên nhập các thông tin cần thiết
7. Quản trị viên nhấn Save
8. Hệ thống cập nhập product mới trong trang danh sách product
9. Hệ thống chuyển hướng về trang quản lý product
10. Hệ thống cập nhập product mới trong cơ sở dữ liệu
11. **Luồng sự kiện thay thế**

5a. Thông tin không có gì thay đổi, không thể ấn Save được

6a. Quản trị viên nhấn Product -> quay về trang quản lý product

9a. Thông tin nhập vào thiếu -> thông báo lỗi unprocess entity -> đưa thông tin product mới thay đổi trên danh sách product về thông tin cũ

7b. Thông tin nhập vào không thỏa mãn -> thông báo lỗi cụ thể thông tin nào không thỏa mãn -> -> đưa thông tin product mới thay đổi trên danh sách product về thông tin cũ

1. **Dữ liệu đầu vào**

Bảng 1-Dữ liệu đầu vào của thông tin sản phẩm

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Trường dữ liệu | Mô tả | Bắt buộc? | Điều kiện hợp lệ | Ví dụ |
|  | | name | Tên của sản phẩm | Có | Tối đa 50 ký tự | Sách Harry Potter |
|  | | Image | Link ảnh sản phẩm | Có | Không rang buộc | https://icdn.dantri.com.vn/thumb\_w/640/2019/03/04/dia-than-1551664709441.jpg |
|  | | category | Tên của loại sản phẩm | Có | Chọn trong list category | Đĩa nhạc |
|  | | productDescription | Mô tả sơ qua về sản phẩm | Có | Không rang buộc | Sản phẩm rất hay |
|  | | Product Detail | Mô tả chi tiết về sản phẩm | Có | Không rang buộc | Sản phẩm rất rất hay, cho tôi thêm nhiều kiến thức |
|  | | price | Giá sản phẩm | Có | Là số | 16 |
|  | | countInStock | Số lượng sản phẩm còn trng kho | Có | Là số | 100 |
|  | | isBestSeller | Sản phẩm có phải bán rất chạy ? | Có | Boolean | true |

1. **Dữ liệu đầu ra**
2. **Hậu điều kiện**

Thông tin sản phẩm mới được lưu lại, và được cập nhập trên giao diện của web

1. **Mã use case**

UC – 03: Quản lý product – Xem danh sách product

1. **Giới thiệu**

Use case mô tả chức năng xem các loại sản phẩm của Quản trị viên

1. **Tác nhân**

Quản trị viên

1. **Tiền điều kiện**

Quản trị viên đã đăng nhập và được phân quyền

1. **Luồng sự kiện chính (Thành công)**
2. Quản trị viên chọn product trên trang admin
3. Hệ thống hiển thị giao diện trang quản lý product
4. **Luồng sự kiện thay thế**

Không có

1. **Dữ liệu đầu vào**

Không có

1. **Dữ liệu đầu ra**

Không có

1. **Hậu điều kiện**

Hiển thị thông tin danh sách product trên website

1. **Mã use case**

UC – 04: Quản lý product – Xóa

1. **Giới thiệu**

Use case mô tả chức năng xóa loại sản phẩm của Quản trị viên

1. **Tác nhân**

Quản trị viên

1. **Tiền điều kiện**

Quản trị viên đã đăng nhập và được phân quyền

1. **Luồng sự kiện chính (Thành công)**
2. Quản trị viên chọn product trên trang admin
3. Hệ thống hiển thị giao diện trang quản lý product
4. Quản trị viên chọn Delete ở product muốn xóa
5. Hệ thống cập nhập trường isDeleted của product muốn xóa thành true trong cơ sở dữ liệu
6. Hệ thống cập nhập lại danh sách product trên website
7. **Luồng sự kiện thay thế**

Không có

1. **Dữ liệu đầu vào**

Không có

1. **Dữ liệu đầu ra**

Không có

1. **Hậu điều kiện**

Thông tin sản phẩm mới được lưu lại, và được cập nhập trên giao diện của web